

CHI CỤC AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
Số: 36	ngày 20/1/2020
CHỨNG TÍCH	
Lãnh đạo CC	
Phòng	V.P. Lũn Lũn 50
Sao	

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
Số: 02/TOANPHAT/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Hợp tác xã nông sản Toàn Phát

Địa chỉ: Thôn Phú Hòa, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0986063053

Email:

Mã số doanh nghiệp: 050607000023, đăng ký thay đổi lần đầu ngày 15/5/2019, nơi cấp: Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND huyện Khoái Châu.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện số 37/2019/NNPTNT-0321 cấp ngày 14/11/2019 nơi cấp: Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản tỉnh Hưng Yên

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên Sản phẩm: Chuối sấy giòn

2. Thành phần: Chuối quả sấy giòn

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng trong túi nilon, hộp nhựa, hộp thủy tinh đạt quy chuẩn kỹ thuật dùng để chứa đựng thực phẩm. Khối lượng: 100gram, 200 gram, 250 gram, 300 gram, 350 gram, 400 gram, 450 gram, 500 gram, 1.000gram, 2.000 gram, 5.000gram, 10.000gram.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Hợp tác xã nông sản Toàn Phát

Địa chỉ: Thôn Phú Hòa, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0986063053

**II. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm nội dung mẫu nhãn sản phẩm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.

Phat

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.

- Thông tư số 24/2019/BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế về việc quy định về quản lý và hướng dẫn sử dụng phụ gia thực phẩm.

- QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”.

- QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

- Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hung Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



**GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN VĂN PHÁT**

## MẪU NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

### **Chuối sấy giòn**

**Thành phần:** Chuối quả sấy giòn

**Ngày sản xuất:**

**Hạn sử dụng:**

**Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

Sản phẩm sử dụng trực tiếp hoặc dùng làm nguyên liệu chế biến thực phẩm. Nên dùng ngay sau khi mở. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa: **Hợp tác xã nông sản**

**Toàn Phát**

**Địa chỉ:** Thôn Phú Hòa, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

**Điện thoại:** 0986063053

Email:

- Khối lượng tịnh:

Phát

## TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

JOB No./ Số phiếu yêu cầu phân tích: <b>310.20</b>	Report date/ Ngày: <b>13-01-2020</b>
Doc. code/ Mã số tài liệu: <b>MKL-TT04-BM01</b>	Page/ Trang: <b>1/ 1</b>

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN TOÀN PHÁT  
 Address (Địa chỉ) : Thôn Phú Hòa, xã Bình Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên  
 Information provided by applicant : Chuối sấy giòn  
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong thùng cách nhiệt  
 Seal No (Số niêm) : Không niêm  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu  
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 06-01-2020  
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 07-01-2020

Code/ Mã mẫu	Name/ Tên mẫu	Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
310.20/3	Chuối sấy giòn	Tổng số vi khuẩn hiếu khí (**)	ISO 4833-1:2013	CFU/g	-	8.0x10 <sup>3</sup>
		Coliforms (**)	ISO 4832:2006	CFU/g	-	<10
		E. coli (**)	ISO 16649-2:2001	CFU/g	-	<10
		Clostridium perfringens (**)	ISO 7937:2004	CFU/g	-	<10
		Bacillus cereus	ISO 7932:2004	CFU/g	-	<10
		Nấm men, nấm mốc (**)	ISO 21527-2:2008	CFU/g	-	1.5x10 <sup>3</sup>
		Độ ẩm (**)	TCVN 4069:2009	%	-	2.60
		Đường khử (**)	TCVN 4075:2009	%	-	23.90
		Cadimi (Cd) (**)	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	ND
Chì (Pb) (**)	AOAC 999.11	mg/kg	0.016	ND		

**Note / Ghi chú:**

- (\*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by MekongLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi MekongLAB.
- (\*\*) Parameter is accredited ISO17025 or recognized by Vietnamese government/ Chỉ tiêu được công nhận ISO17025 hoặc được chỉ định các Bộ chuyên ngành.
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện  
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NHO-QSCert Terms and Conditions / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NHO-QSCert
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NHO-QSCert is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NHO-QSCert

Authorized Technical Representative  
Phụ trách kỹ thuật



Phạm Thị Hồng Trang



Hoàng Bá Nghị